


# Phân tích độ phức tạp thuật toán đệ qui

Nhóm 2-CS112.L23.KHCL


Trần Hồ Thiên Phước

Lê Văn Trí

Phạm Nguyễn Công Danh

- 
- Có 2 loại chương trình đệ quy
    - Trực tiếp (Tính giai thừa, tháp Hà Nội, Fibonacci,...)
    - Gián tiếp (xét tính chẵn lẻ,...)

Chúng ta cũng có thể chia ra: đệ quy tuyến tính, đệ quy đuôi, đệ quy nhị phân, đệ quy đa tuyến, đệ quy lồng, đệ quy tương hỗ.

- 
- Làm sao để tính độ phức tạp chương trình đệ quy ?
    - Thành lập phương trình đệ quy  $T(n)$
    - Giải phương trình đệ quy bằng:
      - Phương pháp truy hồi
      - Phương pháp đoán nghiệm
      - Áp dụng công thức đối với phương trình đệ quy đã có lời giải



# VÍ DỤ VỀ GIẢI PT ĐỆ QUY BẰNG PHƯƠNG PHÁP TRUY HỒI

$$n! = n * (n-1) * (n-2) * \dots * 2 * 1$$

$$n! = \begin{cases} 1 & \text{nếu } n = 0 \\ n(n-1)! & \end{cases}$$

```
1 def Factorial(n):  
2     if n == 0:  
3         return 1  
4     return n * Factorial(n - 1)  
5
```

- Gọi  $T(n)$  là thời gian tính  $n!$
- Thì  $T(n-1)$  là thời gian tính  $(n-1)!$
- Khi  $n = 0$  thì CT return 1 tốn  $O(1)$ , do đó ta có  $T(0) = 1$
- Khi  $n > 0$  thì CT phải :
  - Tính  $(n-1)!$ , tốn thời gian  $T(n-1)$
  - Tính  $n * (n-1)!$  và return kết quả tốn hằng thời gian, cho là 1

$$T(n) = \begin{cases} 1 & \text{nếu } n=0 \\ T(n-1) + 1 & \text{nếu } n>0 \end{cases}$$

# VÍ DỤ 1 VỀ GIẢI PT ĐỆ QUY BẰNG PHƯƠNG PHÁP TRUY HỒI

$$T(n) = \begin{cases} 1 & \text{nếu } n = 0 \\ T(n-1) + 1 & \text{nếu } n > 0 \end{cases}$$

$$T(n) = T(n-1) + 1$$

$$T(n) = [T(n-2) + 1] + 1 = T(n-2) + 2$$

$$T(n) = [T(n-3) + 1] + 2 = T(n-3) + 3$$

.....

$$T(n) = T(n-i) + i$$

- Quá Trình nên kết thúc khi  $n - i = 0 \Leftrightarrow i = n$ .
- Khi đó ta có  $T(n) = T(0) + n = 1 + n = O(n)$



## Lời giải tổng quát

- Giải thuật chia để trị:

- Phân rã bài toán lớn thành các bài toán con

- Một bài toán lớn có kích thước  $n$ , thành  $a$  bài toán con có kích thước  $n/b$

- Tổng hợp các lời giải của các bài toán con để có được lời giải của bài toán lớn

- Thời gian tổng hợp  $a$  bài toán con tốn  $d(n)$  thời gian

- Phương trình đệ quy cho giải thuật trên:

- $T(1)=1$

- $T(n)=aT(n/b)+d(n)$

## Lời giải tổng quát

- Áp dụng phương pháp truy hồi:

$$\begin{aligned}T(n) &= aT(n/b) + d(n) \\&= a[T(n/b/b) + d(n/b)] + d(n) \\&= a^2T(n/b^2) + ad(n/b) + d(n) \\&= a^2[aT(n/b^3) + d(n/b^2)] + ad(n/b) + d(n) \\&= a^3T(n/b^3) + a^2d(n/b^2) + ad(n/b) + d(n) \\&= \dots \\&= a^kT(n/b^k) + \sum a^i d(n/b^i)\end{aligned}$$



## Lời giải tổng quát

- Áp dụng phương pháp truy hồi:

$$\begin{aligned}T(n) &= aT(n/b) + d(n) \\&= a^k T(n/b^k) + \sum a^i d(n/b^i)\end{aligned}$$

- Quá trình kết thúc khi  $n/b^k = 1$  hay  $k = \log_b n$

$$T(n) = a^k + \sum a^i d(n/b^i)$$



## Lời giải tổng quát

- Nghiệm thuần nhất (homogeneous solutions):

$$n^{\log_b a}$$

- $d(n)$ : hàm tiến triển (driving function)
- Nghiệm chính xác sẽ là nghiệm chính xác nếu  $d(n) = 0$ , với mọi  $n$
- Nếu  $d(n) > 0$ , ta có nghiệm riêng:

$$\sum_{i=0}^{k-1} a^i d\left(\frac{n}{b^i}\right) = \sum_{i=0}^{k-1} a^i d\left(\frac{b^k}{b^i}\right) = \sum_{i=0}^{k-1} a^i d(b^{k-i})$$



## Lời giải tổng quát

- Nếu nghiệm thuần nhất lớn nghiệm riêng thì độ phức tạp là nghiệm thuần nhất
- Nếu nghiệm riêng lớn hơn nghiệm thuần nhất thì độ phức tạp là nghiệm riêng
- Tuy nhiên, tính nghiệm không phải lúc nào cũng dễ!



## Lời giải tổng quát

- Ta sẽ tính nghiệm riêng trong trường hợp  $d(n)$  có dạng đặc biệt
- Hàm nhân, hàm có tính chất nhân (multiplicative function):
  - Hàm  $d(n)$  có tính nhân nếu và chỉ nếu  $d(x.y) = d(x).d(y)$
  - Ví dụ:
    - $d(n) = n^2$  là hàm nhân vì  $d(x.y) = (x.y)^2 = x^2 . y^2 = d(x).d(y)$
    - $d(n) = 3n^2$  không phải là hàm nhân

## Lời giải tổng quát

- Nếu  $d(n)$  là hàm nhân, ta có nghiệm riêng:

$$\begin{aligned}\sum_{i=0}^{k-1} a^i d(b^{k-i}) &= \sum_{i=0}^{k-1} a^i [d(b)]^{k-i} \\ &= [d(b)]^k \sum_{i=0}^{k-1} \left[ \frac{a}{d(b)} \right]^i \\ &= \frac{a^k - [d(b)]^k}{\frac{a}{d(b)} - 1}\end{aligned}$$

## Lời giải tổng quát

- Nếu  $a > d(b), a^k > [d(b)]^k$

$$T(n) = O(a^k) = O(a^{\log_b^n}) = O(n^{\log_b^a})$$

- Nếu  $a < d(b)$

$$T(n) = O(d(b)^k) = O(d(b)^{\log_b^n}) = O(n^{\log_b^{d(b)}})$$

- Nếu  $a = d(b)$

$$\begin{aligned} \sum_{i=0}^{k-1} a^i d(b^{k-i}) &= \sum_{i=0}^{k-1} a^i [d(b)]^{k-i} = [d(b)]^k \sum_{i=0}^{k-1} \left[ \frac{a}{d(b)} \right]^i \\ &= d(b)^k k = a^k k \\ T(n) &= O(n^{\log_b^a} \log n) \end{aligned}$$



## Lời giải tổng quát

- TH  $d(b)$  không phải hàm nhân?
- > Tính trực tiếp nghiệm riêng và nghiệm thuần nhất.



[illegible]

WHAT? HOW? WHY?  
 WHO? WHERE? WHAT? HOW?  
 WHERE? WHICH? WHOSE? WHEN? WHY?  
 WHY? HOW? WHERE?  
 WHO? WHOSE?  
 WHERE? WHAT? HOW?  
 WHO? WHAT? WHOSE? WHEN? WHY?  
 WHO?  
 WHERE? WHAT? HOW?  
 WHERE? WHICH? WHOSE? WHEN? WHY?  
 WHERE? WHICH? WHOSE? WHEN? WHY?





```
1 def mergeSort(arr):
2     if len(arr) > 1:
3         mid = len(arr)//2
4         L = arr[:mid]
5         R = arr[mid:]
6         mergeSort(L)
7         mergeSort(R)
8         i = j = k = 0
9         while i < len(L) and j < len(R):
10             if L[i] < R[j]:
11                 arr[k] = L[i]
12                 i += 1
13             else:
14                 arr[k] = R[j]
15                 j += 1
16                 k += 1
17
18         while i < len(L):
19             arr[k] = L[i]
20             i += 1
21             k += 1
22
23         while j < len(R):
24             arr[k] = R[j]
25             j += 1
26             k += 1
27
```



Mergesort(A):

$n \leftarrow \text{length}(A)$

if (  $n < 2$  ) return

$\text{mid} \leftarrow n/2$

$\text{left} \leftarrow \text{array of size (mid)}$

$\text{right} \leftarrow \text{array of size (n-mid)}$

for  $i \leftarrow 0$  to  $\text{mid} - 1$

$\text{left}[i] \leftarrow A[i]$

for  $i \leftarrow \text{mid}$  to  $n - 1$

$\text{right}[i] \leftarrow A[i]$

Mergesort(left)

Mergesort(right)

Merge(left, right, A)

$$T(n) = \begin{cases} c & \text{nếu } n = 1 \\ 2T(n/2) + c'n & \text{nếu } n > 1 \end{cases}$$